

Vẻ đẹp bức tranh xuân trong Cảnh ngày xuân và Mùa xuân nho nhỏ

[Văn mẫu 9] Lập dàn ý chi tiết và bài văn mẫu tham khảo phân tích vẻ đẹp của bức tranh mùa xuân qua hai bài thơ Cảnh ngày xuân và Mùa xuân nho nhỏ.

Đề bài: Phân tích vẻ đẹp của bức tranh mùa xuân trong hai đoạn thơ sau:

*Ngày xuân con én đưa thoi,
Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi
Cỏ non xanh tận chân trời
Cành lê trắng điểm một vài bông hoa*

(Nguyễn Du, *Truyện Kiều*)

*Mọc giữa dòng sông xanh
Một bông hoa tím biếc
Ôi con chim chiền chiện
Hót chi mà vang trời
Từng giọt long lanh rơi
Tôi đưa tay tôi hứng*

(Thanh Hải, *Mùa xuân nho nhỏ*)

Hướng dẫn lập dàn ý chi tiết

I. Mở bài

- Từ đề tài mùa xuân trong thơ ca, dẫn dắt, giới thiệu hai bức tranh mùa xuân của Nguyễn Du và Thanh Hải trong hai văn bản thơ
- Trích dẫn hai đoạn thơ xuân của Nguyễn Du và Thanh Hải

II. Thân bài

Vẻ đẹp bức tranh xuân trong Cảnh ngày xuân và Mùa xuân nho nhỏ

1. Phân tích vẻ đẹp chung của cả hai đoạn thơ

- Hai đoạn thơ đều vẽ nên những bức họa mùa xuân với những đường nét phóng khoáng, màu sắc tươi sáng, hài hòa, có không gian, chiều cao, có độ rộng, có xa, gần, tĩnh, động, có hình ảnh thơ quen thuộc.
- Cảnh sắc mùa xuân trong hai đoạn thơ được thể hiện qua vài nét chấm phá và ngôn ngữ giàu chất tạo hình.
- Cả hai bức tranh mùa xuân đều tràn ngập sức sống mùa xuân thể hiện tình yêu thiên nhiên, cuộc sống của các nhà thơ

2. Vẻ đẹp độc đáo của mỗi đoạn

* *Đoạn thơ Cảnh ngày xuân:*

- Bức tranh thiên nhiên hiện lên qua nét vẽ vô cùng tinh tế kết hợp hình ảnh ước lệ, ngôn ngữ tài hoa, uyên bác, bút pháp tả và gợi, nghệ thuật phối sắc tài tình
 - + Bức tranh mùa xuân tháng ba, không gian khoáng đạt, trong sáng với những cánh chim én rộn ràng bay liệng
 - + Nhà thơ bày tỏ sự nuối tiếc khi thời gian mùa xuân qua nhanh chóng, ngày xuân như “con én đưa thoi”
- Hai câu thơ kết tinh vẻ đẹp của mùa xuân: “*Cỏ non xanh tận chân trời/ Cành lê trắng điểm một vài bông hoa*”
 - + Hai câu thơ diễn tả bức tranh tuyệt mỹ là chân dung của mùa xuân chỉ giản đơn là hoa trắng, cỏ xanh nhưng gợi lên được bức tranh có hồn, khoáng đạt
 - + Thảm cỏ non xanh chính là gam nền cho bức tranh mùa xuân trở nên đầy sức sống, điểm xuyết một vài bông hoa lê trắng
 - + Bức tranh mùa xuân của Nguyễn Du được dệt bằng những hình ảnh ước lệ và thi liệu cổ song vẫn tươi mới, và mang vẻ đẹp riêng nhờ kế thừa, vận dụng sáng tạo câu thơ cổ Trung Quốc “*Phương thảo liên thiên bích - Lê chi sở điểm hoa*”.
 - + Bức tranh mùa xuân trong đoạn thơ mang đậm chất cổ thi, không gian không xác định rõ ràng được nhà thơ thể hiện khéo léo bằng thể thơ lục bát tạo âm hưởng mượt mà
- Bút pháp chấm phá, hình ảnh giàu sức gợi, ngôn từ hàm súc...

Vẻ đẹp bức tranh xuân trong Cảnh ngày xuân và Mùa xuân nho nhỏ

+ Sự kết hợp hài hòa giữa không gian rộng lớn ngút ngàn màu xanh cỏ cây, với hình ảnh thu nhỏ trên một cành hoa xuân nhưng không cụ thể sắc xuân ở vùng miền nào.

→ Ngôi bút của Nguyễn Du quả là tuyệt bút, ngôi bút của ông tài hoa, giàu chất tạo hình của ngôn ngữ biểu cảm khi kết hợp tả và gợi. Qua đó, ta thấy tâm hồn con người vui tươi phấn chấn qua cái nhìn thiên nhiên trong trẻo, tươi tắn, hồn nhiên, nhạy cảm với vẻ đẹp của tự nhiên

** Vẻ đẹp mùa xuân trong bài Mùa xuân nho nhỏ*

+ Bức tranh xứ Huế hiện ra qua ngôn từ đậm thắm, ngọt ngào bằng những chi tiết hình ảnh thơ giản dị cùng nhạc điệu trong sáng, tha thiết đậm nét đặc trưng xứ Huế: hình ảnh dòng sông xanh, bông hoa tím biếc, tiếng chim chiền chiện hót vang trời...

+ Bức tranh thiên nhiên mùa xuân trong thơ Thanh Hải mang tính cụ thể, xác thực về không gian, ngôn ngữ thơ hiện đại, đặc biệt âm thanh tươi vui, rộn rã chứ không tĩnh lặng, thể hiện niềm yêu đời, khao khát sống bất tận của nhà thơ

+ Cảm xúc của nhà thơ trước thiên nhiên, sự sống được thể hiện rõ nét qua câu thơ “*Từng giọt long lanh rơi/ Tôi đưa tay tôi hứng*” → Biện pháp ẩn dụ chuyển đổi cảm giác: âm thanh từ chỗ cảm nhận bằng thính giác nay chuyển sang cảm nhận bằng thị giác thể hiện cảm xúc say sưa ngây ngất của tác giả trước cảnh đất trời xứ Huế khi vào xuân

+ Thanh Hải sử dụng thể thơ ngũ ngôn gần với giọng điệu dân ca miền Trung tạo ra âm hưởng nhẹ nhàng và tha thiết, thấm vào lòng người

+ Giọng điệu bài thơ phù hợp với tâm trạng, cảm xúc của tác giả: hứng khởi, say sưa, ngây ngất trước vẻ đẹp đất trời xứ Huế vào xuân

→ Cả hai bức tranh xuân đều có những vẻ đẹp chung nhưng cũng ẩn chứa những vẻ đẹp chung cũng như những nét riêng biệt độc đáo bởi mỗi nhà thơ có những cảm nhận khác nhau

+ Hơn nữa, mỗi nhà thơ lại sống trong những giai đoạn lịch sử khác nhau, có những hoàn cảnh riêng khác nhau

+ Qua bức tranh thiên nhiên mỗi tác giả phác họa, ta thấy được tình yêu tha thiết của các nhà thơ với thiên nhiên, cảm hứng thiên nhiên là cảm hứng bất tận.

III. Kết bài

- Khái quát về vẻ đẹp của hai bức tranh mùa xuân

Vẻ đẹp bức tranh xuân trong Cảnh ngày xuân và Mùa xuân nho nhỏ

- Khẳng định giá trị của đoạn thơ nói riêng, của hai tác phẩm nói chung trong việc bồi đắp tư tưởng, tình cảm cho con người.

Một số bài văn tham khảo hay phân tích vẻ đẹp bức tranh xuân trong Cảnh ngày xuân và Mùa xuân nho nhỏ

Bài số 1:

Mùa xuân vốn là đề tài vô tận của thi nhân xưa và nay. Nếu như họa sĩ dùng đường nét và màu sắc, nhạc sĩ dùng giai điệu và âm thanh thì thi sĩ lại dùng hình ảnh và ngôn từ để diễn tả cảm xúc của mình - đặc biệt là diễn tả tình yêu thiên nhiên, yêu cái men say nồng của sắc hương xuân. Hãy lật tìm trang sách đến với bốn câu thơ đầu trong đoạn trích **Cảnh ngày xuân** trong kiệt tác *Truyện Kiều* của Nguyễn Du hãy hòa nhịp tâm hồn vào đất trời xứ Huế với bốn câu thơ đầu trong **Mùa xuân nho nhỏ** của Thanh Hải, bạn sẽ thấy non sông gấm vóc, quê hương Việt Nam đẹp biết bao!

Ngày xuân còn én đưa thoi

Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi

Cỏ non xanh tận chân trời

Cành lê trắng điểm một vài bông hoa

và:

Mọc giữa dòng sông xanh

Một bông hoa tím biếc

Oi con chim chiền chiện

Hót chi mà vang trời.

Nguyễn Du và Thanh Hải họ tuy không cùng một thế hệ thơ, hoàn cảnh sống khác nhau nhưng trong tâm hồn của những người nghệ sĩ ấy luôn tràn đầy một tình yêu thiên nhiên đến lạ kì! Ngòi bút của các thi sĩ đã thăng hoa, đã đồng điệu với vạn vật tự nhiên, thổi vào đó một tình yêu, ý xuân ngọt ngào say đắm. Sao không yêu chứ, sao không ngây ngất chứ! Vẻ đẹp của xuân hương, xuân của lòng người rộn ràng lắm, náo nức lắm.

Mùa xuân ấy là màu xanh bát ngát của sự sống, của chồi non lộc biếc đang cựa quậy trong từng vần thơ. Hai nguồn cảm hứng ở hai thời đại cũng như những sợi tơ lòng dệt

Vẻ đẹp bức tranh xuân trong Cảnh ngày xuân và Mùa xuân nho nhỏ

nên những bức danh họa tuyệt đẹp của mùa xuân có hình khối màu sắc, có xa, có gần, có tĩnh, có động, có âm thanh rộn rã, có tình người đắm say. Chỉ một vài nét chấm phá mà sao hai bức tranh xuân ấy lại đẹp đến vậy.

Ở mỗi đoạn thơ lại có những nét riêng, độc đáo. Nếu như Nguyễn Du tài hoa, uyên bác trong ngôn từ thì Thanh Hải lại đắm thắm, ngọt ngào với những vần thơ đầy ắp hình ảnh. Nguyễn Du khi gọi tả mùa xuân đã kế thừa và sáng tạo từ một câu thơ cổ Trung Quốc: *Phương thảo thiên liên bích / Lê chi sở điểm hoa*. Nếu như nhà thơ cổ Trung Quốc đã phác họa bức tranh xuân có màu cỏ xanh non, có vẻ đẹp của mấy bông hoa lê trên cành thì Nguyễn Du lại thể hiện được cả sức xuân căng tràn, dạt dào của cỏ... cỏ càng xanh hoa càng trắng, chỉ mấy chữ non, xanh, trắng mà như chứa cả hương thơm, cả sắc màu, cả tình người gửi vào đó. Nguyễn Du báo tín hiệu mùa xuân bằng én đưa thoi thì với Thanh Hải là một bông hoa tím biếc mọc giữa dòng sông xanh. Nguyễn Du đã dùng không gian để vẽ thời gian. Thời gian thấm thoát đã trôi qua hai tháng, nhanh như thoi đưa, chỉ đọng lại ánh sáng rực rỡ, cuối cùng của mùa xuân trong tiết thanh minh. Còn Thanh Hải với cách đảo động từ mọc đã phác họa một hình ảnh rất ấn tượng về sự sống mãnh liệt của loài hoa lục bình xứ Huế đang vươn lên giữa phong nền của dòng sông xanh căng tràn sức sống. Nguyễn Du dùng những thi liệu là cỏ non, cánh én đưa thoi, thiếu quang, hoa lê trắng để vẽ nên bức tranh xuân cao rộng, thoáng đãng đầy thi vị thì Thanh Hải đã dùng những hình ảnh dòng sông xanh, bông hoa tím biếc, tiếng chim chiền chiện hót vang trời để làm nên cái độc đáo mà chỉ ở quê hương xứ Huế mộng mơ mới có. Tiếng gọi của Thanh Hải ơi con chim chiền chiện hót chi nghe sao mà tha thiết, ngọt ngào như con người xứ Huế vốn rất đẹp, rất chân thành đó thôi.

Bức tranh xuân của Nguyễn Du non xanh như tâm hồn của cô thiếu nữ Thúy Kiều, Thúy Vân trong buổi du xuân. Bức tranh xuân của Thanh Hải tươi sáng, ân tình, chứa chan cảm xúc, thấm thía lòng người. Tâm hồn họ đều thăng hoa, rất thiết tha, nhưng mỗi người lại có một bút pháp nghệ thuật riêng để ghi đậm cái tôi cá nhân trong lòng độc giả. Nếu như Nguyễn Du đã vận dụng khéo léo thể thơ lục bát của dân tộc thì Thanh Hải cũng rất mượt mà với thể thơ ngũ ngôn ngân nga như điệu nhạc xứ Huế trong bản hòa ca của đất nước đang xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Nguyễn Du với mười lăm năm lưu lạc, còn Thanh Hải đang phải giáp ranh với cái chết nhưng ở họ vẫn nồng cháy tình yêu thiên nhiên, đất trời. Tình cảm ấy đã hòa chung dòng chảy với các tác phẩm khác cùng viết về mùa xuân.

Đã nhiều năm trôi qua, nhưng khi đọc những dòng thơ trên, lòng người đọc vẫn không khỏi xúc động, rạo rực, mê say. Có lẽ Nguyễn Du cũng như Thanh Hải sẽ còn sống mãi trong trái tim người đọc bởi những vần thơ như thế, bởi tấm lòng yêu mùa xuân, yêu thiên nhiên, đất trời và con người tha thiết. Bởi ngòi bút của họ đã thăng hoa thành những nét vẽ sâu sắc trong hồn ta một mùa xuân bất diệt, vĩnh hằng và truyền vào lòng ta khát vọng được cống hiến, được làm *Một mùa xuân nho nhỏ / Lặng lẽ dâng cho đời...*

Vẻ đẹp bức tranh xuân trong Cảnh ngày xuân và Mùa xuân nho nhỏ

Bài số 2:

Mùa xuân vốn là một đề tài lớn trong thi ca từ xưa đến nay. Có thể nói, trong sự nghiệp của mình, nhà thơ nào cũng có ít nhất một lần viết về mùa xuân. Mùa xuân là mùa của cây xanh trái ngọt, cỏ tươi hoa thắm, bầu trời lồng lộng sáng trong. Mùa xuân là mùa của tình yêu nồng thắm, mùa của lễ hội tung bừng, rộn rã. Tuy viết ít trong cuộc đời ngắn ngủi của mình, nhà thơ Thanh Hải cũng đã kịp để lại một bài thơ xuân nồng ấm yêu thương, đóng góp một sắc màu nhỏ nhỏ trong bức tranh mùa xuân rộng lớn của nền thi ca dân tộc.

Mở đầu bài thơ, hiện lên một bức tranh mùa xuân đầy sắc màu và âm thanh hòa quyện trong đất trời đang rùng rục sức sống. Hình ảnh thơ chuyển đổi lần lượt theo cái nhìn của nhà thơ. Không gian thay đổi từ thấp lên cao, từ gần ra xa, xa dần đến mờ khuất. Hình ảnh thơ Thanh Hải không có gì mới lạ, không rực rỡ nhưng đã thu hút được cái nhìn của người đọc. Sự bình dị khiến người ta chú ý. Đầu tiên là hình ảnh bông hoa tím biếc giữa dòng sông xanh:

“Mọc giữa dòng sông xanh

Một bông hoa tím biếc”.

Không quá đột ngột nhưng sắc tím hoa lục bình lập tức tạo cho bức tranh một cái nền hòa dịu, đượm chút u buồn. Từ “mọc” làm cho ý thơ mạnh mẽ nhưng không làm sao tránh được sự đơn độc của “một bông hoa tím biếc”. Câu thơ làm ta chợt nhớ đến bài hát “Hoa Tím Lục Bình” của Bích Tuyên:

“Có một loài hoa buồn trôi lững lờ

Theo nước hững hờ xuôi mãi về đâu

Vẫn trôi trôi chẳng hết sầu

Nên loài hoa ấy đượm màu tím thương.

Có một loài hoa vừa trôi vừa nở

Em lấy chồng rồi anh ở vậy thôi

Như mai thương đứng nhớ ngời

Biết loài hoa ấy vừa trôi vừa buồn”.

Vẻ đẹp bức tranh xuân trong Cảnh ngày xuân và Mùa xuân nho nhỏ

Hoa lục bình nở quanh năm, đâu chỉ riêng gì mùa xuân. Nhưng trong bức tranh xuân ấy, nó góp một sắc màu thâm lặng, nhỏ bé. Hoa lục bình tím nhạt theo kiểu sắp tàn phai, không kiêu kì, không rực rỡ. Giữa bức tranh mùa xuân xanh bất tận, nó lại càng lẻ loi vô cùng.

Từ “một bông hoa” đã nói lên tất cả. Dường như nó đang cố sức bung nở tận cùng, cố dâng hiến hết cho đời nguồn sinh lực cuối cùng trước khi đi vào tàn héo. Sự lẻ loi, hiu hắt, đượm buồn chứ không phải là điểm nhấn đầy nghệ thuật như cảnh lê trắng trong thơ Nguyễn Du:

“Cỏ non xanh tận chân trời

Cành lê trắng điểm một vài bông hoa”.

Phải chăng, qua bông hoa lục bình tím biếc ấy, Thanh Hải muốn nói đến đời người, kiếp người trong cõi phù sinh mệnh mang. Dòng sông xanh ấy hay chính là dòng đời chuyên chở bao cuộc đời người. Bông hoa hay chính là kiếp người nhỏ bé, nổi trôi. Hoa chỉ nở có một lần rồi đi vào luân hồi chuyển biến. Hai từ “tím biếc” khiến người đọc có cảm giác nao nao. Tím biếc là tím rực rỡ, tím tận cùng. Cái đẹp đang ở thời kì huy hoàng, rực rỡ nhất. Nghĩa là nó sắp tàn phai, tạo nên cảm giác tiếc nuối vô cùng.

Có thể nói, đó chính là tâm trạng chân thật của Thanh Hải khi ông đang nằm trên giường bệnh. Khi sắp lìa xa cuộc đời mà những trăn trở vẫn còn khiến nhà thơ ham sống tận cùng. Ông còn muốn tiếp tục được cống hiến, được tươi xanh, được tô điểm cho cuộc đời đẹp đẽ này dù rất thâm lặng. Chính khát vọng ấy đã làm cho câu thơ trở nên ấn tượng. Lời thơ giản dị, không có gì cầu kì, thủ pháp đảo ngữ tinh tế khiến cho hình ảnh thơ nổi bật trên nền cảnh rộng lớn.

Từ dưới mặt đất, dường như để thoát ra khỏi sự ám thị ấy, nhà thơ ngược nhìn lên bầu trời cao và không khỏi ngỡ ngàng:

“Ơi con chim chiền chiện

Hót chi mà vang trời”.

Tiếng chim chiền chiện vút tận trời xanh, khuấy động không gian trầm lắng. Tiếng chim lanh lót, thanh cao thả vào không gian thứ âm thanh mê hoặc đầy quyến rũ.

Nếu ở đồng quê, mấy ai không biết đến loài chim này. Đó là “ca nữ” của bầu trời cao. Với thân hình nhỏ bé nhưng tiếng hót lại rất thanh. Chim chiền chiện thường bay vút lên bầu trời cao. Cánh chim bay lên cao mãi cho đến khi hình bóng nó chỉ còn bé xíu và cất cao tiếng hót. Tiếng hót vang dội khắp đất trời, khiến cho muôn loài im tiếng, cỏ cây tĩnh lặng lắng nghe khúc nhạc xuân đầy khí thế.

Vẻ đẹp bức tranh xuân trong Cảnh ngày xuân và Mùa xuân nho nhỏ

Nó hót bằng tất cả sinh lực mình. Có khi như gào thét giận dữ. Có khi như líu ríu tâm tình. Có khi lại gắt gỏng, chua ngoa. Tiếng chim vang vọng hòa thấm bức tranh xuân. Âm thanh réo rắt kết nối vạn vật lại với nhau trong khúc ca cuồng say bất tận.

Nghe tiếng chim hót nhà thơ tự hỏi “hót chi mà vang trời”. Thi sĩ vừa khâm phục vừa cảm thương cho chàng ca sĩ ấy. Làm sao để lí giải niềm say mê ấy. Kể cả anh chàng nghệ sĩ đồng quê kia cũng không thể cho một câu trả lời vừa ý.

Qua hình ảnh con chim chiến chiến, Thanh Hải nhẹ nhàng gửi đến người đọc một thông điệp rằng đã dâng hiến thì không cần biết tại sao và vì sao. Chỉ đơn giản là hãy sống và cống hiến cho cuộc đời những tinh anh của mình. Sống là tận lực dâng hiến. Dù là rất nhỏ bé, dù là rất bình thường nhưng không bao giờ là vô nghĩa.

Mỗi cá nhân đều biết sống vì cuộc đời, tận lực vì cuộc đời thì cuộc sống sẽ thêm tươi xanh, tràn đầy ý nghĩa. Mỗi một mùa xuân nhỏ hòa quyện lại với nhau sẽ làm nên mùa xuân lớn của đất trời. Như bông hoa lục bình kia, lẻ loi mà tươi thắm. Như con chim chiến chiến kia, cô độc mà nồng nhiệt đến tận cùng. Bất giác, nhà thơ như rơi vào thế giới của nhiệm màu. Cả thế giới hòa động trong tiếng chim, buông lời khắp bầu trời:

“Từng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng”.

Từ “hứng” được dùng thật đặc địa. Tiếng chim chiến chiến giờ đây như hiện hình thành từng giọt âm thanh rơi khiến ta có thể bắt lấy, có thể hứng lấy được. Tiếng chim chiến chiến như kết tụ sắc xuân, khí xuân, tình xuân thành giọt ngọt dâng lên cho trời đất đang trong kì chuyển hóa siêu năng.

Chỉ một từ “hứng” thôi, nhà thơ đã “bắt” mùa xuân trên tay, nắm giữ lại cái dòng chảy của tạo hóa. Câu thơ khẳng định tư thế chủ động làm chủ cuộc đời của con người. Ông muốn ôm vào lòng tất cả cái say mê, cái quẩn quýt, cuồng nhiệt của cuộc đời đang trải rộng ra trước mắt, muốn làm chủ quy luật của đất trời, giữ mãi cái tươi xanh của mùa xuân cho cuộc đời này.

Không dụng công, không ản ý, cứ tự nhiên, Thanh Hải đã lặng lẽ tô thắm cho mùa xuân, kí thác vào đó tâm tư. Ông luôn muốn mình là “một mùa xuân nhỏ nhỏ, lặng lẽ dâng cho đời” những tinh anh, mật ngọt, góp sức làm nên mùa xuân lớn của đất trời, của đất nước. Đó là một khát vọng cao đẹp, sáng ngời lí tưởng cách mạng, thật đáng trân trọng biết bao.